



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

HỘI NGHỊ KHOA HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (DSSD 2026)



NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**



**HỘI NGHỊ KHOA HỌC:
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ
AN NINH VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
(DSSD 2026)**

**NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI
HÀ NỘI - 7/2026**

MỤC LỤC

1. TƯ DUY, NHẬN THỨC MỚI VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG - NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH HIỆN NAY	1
<i>Đại tá Mai Thị Ngọc</i>	
2. ĐƯỜNG LỐI QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, GẮN VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA LỰC LƯỢNG PHÁO BÌNH - TÊN LỬA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI	8
<i>Đại tá.PGS.TS Phạm Quang Tạo</i>	
3. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC	15
<i>Đại tá.GVC.ThS Trần Bắc Bộ</i>	
4. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	20
<i>Trung tá.ThS Ngô Văn Dương</i>	
5. ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN VIỆT NAM	25
<i>TS Đào Anh Tuấn</i>	
6. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT THÍCH ỨNG VỚI CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ	39
<i>Thượng tá.ThS Hoàng Xuân Trường</i>	
7. KHAI THÁC KHÔNG GIAN VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	46
<i>TS Đặng Thị Thanh Trâm</i>	
8. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC: LÝ LUẬN, THỰC TIỄN VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC	51
<i>ThS Phạm Công Tú</i>	
9. XÂY DỰNG ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	59
<i>Đại tá.GVC.ThS Trần Bắc Bộ</i>	

10. ỨNG DỤNG CHUYÊN ĐỔI SỐ, TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀO GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HIỆN NAY	67
<i>Thượng tá.ThS Trần Thanh Hanh</i>	
11. ĐỔI MỚI NỘI DUNG QUÂN SỰ CHUNG, KỸ THUẬT VÀ CHIẾN THUẬT BỘ BINH TRONG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỚC BIẾN ĐỘNG CHIẾN TRANH HIỆN ĐẠI	75
<i>Đình Thái Hương</i>	
12. ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CHUYÊN ĐỔI SỐ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	82
<i>Trung tá.ThS Nguyễn Văn Xuân, ThS Khúc Thị Phương Thảo</i>	
13. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC: CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC	92
<i>ThS Nguyễn Anh Tuấn</i>	
14. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY	102
<i>ThS Nguyễn Đình Lâm</i>	
15. MỐI QUAN HỆ GIỮA XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI	111
<i>Nguyễn Văn Hiệp</i>	
16. BÀN VỀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC THỰC HÀNH MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	120
<i>Thượng tá.ThS Nguyễn Tăng Liêm</i>	
17. NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG KỶ NGUYÊN 4.0	130
<i>TS Ma Thị Ngân</i>	
18. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI	134
<i>Trung tá.TS Đoàn Xuân Phúc</i>	
19. TÁC ĐỘNG CỦA KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐẾN CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN HIỆN NAY	140
<i>Trung tá.ThS Ngô Văn Dương</i>	

20. ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THÔNG QUA ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO	146
<i>ThS Nguyễn Anh Tuấn, ThS Điều Thái Hồng</i>	
21. GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC CHO SINH VIÊN THÔNG QUA MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH: NGHIÊN CỨU TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI	155
<i>ThS Nguyễn Thị Thanh Nhân, ThS Trần Văn Mạnh</i>	
22. XÂY DỰNG, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	164
<i>Thượng tá.ThS Trần Thanh Hanh</i>	
23. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRONG TÌNH HÌNH MỚI	171
<i>Thượng tá.ThS Hoàng Xuân Trường</i>	
24. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN Ở CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	176
<i>Thượng tá.ThS Ngô Văn Dương</i>	
25. GIẢI PHÁP CHỐNG “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY	184
<i>Đại tá Phạm Quốc Đảm, Lê Văn Bình</i>	
26. LỰA CHỌN NHỮNG MÔN THỂ THAO PHÙ HỢP CHO HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT	191
<i>ThS Lương Anh Hùng</i>	
27. NHỮNG THÁCH THỨC ĐẶT RA ĐỐI VỚI VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN CỦA VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP VÀ TOÀN CẦU HÓA HIỆN NAY	197
<i>Thượng tá.ThS Nguyễn Văn Phong</i>	
28. GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT THÔNG QUA MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH	206
<i>Đại tá Phạm Quốc Đảm, Đại tá Phan Công Đình</i>	
29. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRONG KỶ NGUYÊN SỐ: CHIẾN LƯỢC TỰ CƯỜNG VÀ ĐỘT PHÁ CÔNG NGHỆ	214
<i>ThS Phạm Công Tú</i>	
30. VAI TRÒ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC	220
<i>Trung tá.TS Nguyễn Văn Bách, Đinh Thị Mai Hương</i>	

31. BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA SINH VIÊN TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP SỐ - VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH HIỆN NAY	227
<i>ThS Nguyễn Hồng Trường</i>	
32. GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU RỦI RO TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CÁC HỌC PHẦN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI	231
<i>TS Vũ Trung Tuấn, ThS Nguyễn Thị Hồng Tâm</i>	
33. GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC	241
<i>TS Vũ Trung Tuấn, ThS Nguyễn Thế Tiến, ThS Trần Huy Thảo</i>	
34. ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH	248
<i>Lê Thị Hồng Thắng, Lê Thị Định</i>	
35. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐÀO TẠO CON NGƯỜI YÊU NƯỚC: GIÁ TRỊ ĐỐI VỚI GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC	254
<i>ThS Nguyễn Thị Thu Hiền</i>	
36. NHỮNG NỘI DUNG MỚI TRONG TƯ DUY QUỐC PHÒNG - AN NINH THEO VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIV	262
<i>ThS Trần Huy Thảo, ThS Kiều Minh Thụy, ThS Vũ Trung Tuấn</i>	
37. THẾ TRẬN LÒNG DÂN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG “SỨC ĐỀ KHÁNG” MỚI TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH	273
<i>Đại úy Nghiêm Công Đình</i>	
38. SỰ PHÁT TRIỂN TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ ĐƯỜNG LỐI QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI	280
<i>Đại tá Nguyễn Thế Thái</i>	

XÂY DỰNG ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Đại tá.GVC.ThS Trần Bắc Bộ*

Tóm tắt: Đào tạo và đánh giá theo chuẩn đầu ra (Outcomes-Based Education) là xu thế tất yếu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ở bậc đại học, đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng hiện hành. Bài báo này trình bày thực trạng và phương pháp tiếp cận trong việc xây dựng, đánh giá chuẩn đầu ra chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Căn cứ vào các văn bản pháp luật, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường về chuẩn đầu ra, khoa Giáo dục quốc phòng đã cấu trúc lại chuẩn đầu ra cho 04 học phần gồm cả lý thuyết, thực hành và đặc biệt đưa nội dung "Quản lý, rèn luyện sinh viên" vào ma trận đánh giá. Sử dụng thang đo nhận thức Bloom (1956) kết hợp với các Rubric đánh giá năng lực, nghiên cứu thiết lập một quy trình đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học một cách minh bạch, định lượng. Kết quả của nghiên cứu cung cấp cơ sở thực tiễn vững chắc để điều chỉnh phương pháp giảng dạy, hoàn thiện công cụ kiểm tra, đánh giá, hướng tới cải tiến liên tục chất lượng môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong giai đoạn mới.

Từ khóa: chuẩn đầu ra; đánh giá năng lực; Giáo dục quốc phòng và an ninh; thang đo Bloom.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) là môn học chính khóa mang tính bắt buộc đối với sinh viên đại học, giữ vai trò cốt lõi trong việc giáo dục nhận thức, trách nhiệm, đạo đức và kỹ năng quân sự cho thế hệ trẻ. Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học, việc chuyển đổi từ mô hình giảng dạy truyền thống sang mô hình giáo dục tiếp cận năng lực dựa trên chuẩn đầu ra (CĐR) là một yêu cầu cấp thiết.

Trên cơ sở các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã ban hành Quyết định số 3357/QĐ-MĐC ngày 31/12/2025 quy định đánh giá CĐR và Thông báo số 50/MĐC-ĐTĐH ngày 30/01/2026 về rà soát chương trình đào tạo đã đặt ra hành lang pháp lý và yêu cầu thực tiễn đối với các khoa/bộ môn trong toàn Trường.

Với quan điểm công tác bảo đảm chất lượng giáo dục nói chung và nâng cao chất lượng GDQP&AN nói riêng luôn được đặt lên hàng đầu, khoa Giáo dục quốc phòng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã tiên phong rà soát, xây dựng và triển khai đánh giá CĐR chương trình GDQP&AN. Bài báo tập trung phân tích quá trình xây dựng, phương pháp đo lường và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả đánh giá CĐR môn học GDQP&AN tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

* Trưởng khoa Giáo dục quốc phòng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận và pháp lý về chuẩn đầu ra môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

2.1.1. Khái niệm và vai trò của chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm mà người học phải đạt được sau khi hoàn thành một chương trình hoặc một học phần đào tạo. Chuẩn đầu ra không chỉ là thước đo năng lực của sinh viên mà còn là cơ sở để các cơ sở giáo dục xem xét, điều chỉnh giúp bảo đảm và nâng cao chất lượng. Thông qua đánh giá CĐR, giảng viên và cán bộ quản lý nhận biết được thực trạng dạy và học (người học đang yếu kỹ năng nào, học phần nào chưa đạt yêu cầu), từ đó có căn cứ để lựa chọn phương pháp giảng dạy, thiết kế công cụ kiểm tra và triển khai các hoạt động hỗ trợ phù hợp.

2.1.2. Cơ sở pháp lý áp dụng tại Trường Đại học Mở - Địa chất

Việc xây dựng CĐR môn GDQP&AN tại Trường Đại học Mở - Địa chất được căn cứ vào:

Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình GDQP&AN trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

Thông tư Liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm GDQP&AN; liên kết GDQP&AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.

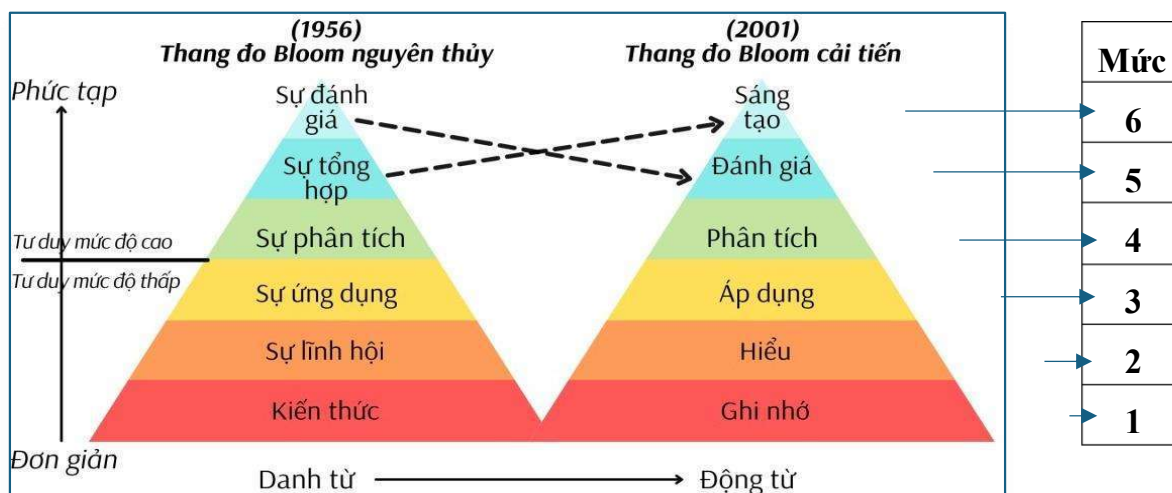
Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo giáo dục đại học.

Quyết định số 3357/QĐ-MĐC ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất về việc ban hành Quy định đánh giá CĐR của Trường Đại học Mở - Địa chất.

2.2. Thực trạng và quá trình xây dựng chuẩn đầu ra chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Mở - Địa chất

2.2.1. Ứng dụng thang đo nhận thức Bloom

Trong quá trình xây dựng CĐR chương trình GDQP&AN, tác giả đã sử dụng Thang đo nhận thức Bloom (1956) và các phiên bản cập nhật trên cả ba miền học tập gồm: miền nhận thức (Cognitive domain) - kiến thức; miền xúc cảm (Affective domain) - thái độ; miền tâm vận động (Psycho-motor domain) - kỹ năng.



Bảng 1: Sáu cấp độ trong thang đo nhận thức của Bloom

2.2.2. Cấu trúc chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh

Chương trình GDQP&AN ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất được thiết kế với khối lượng kiến thức chuẩn, chia làm 04 học phần gồm: Học phần 1 (7300105): Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam (03 tín chỉ); Học phần 2 (7300104): Công tác quốc phòng và an ninh (02 tín chỉ); Học phần 3 (7300204): Quân sự chung (02 tín chỉ - tích hợp lý thuyết và thực hành); Học phần 4 (7300205): Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật (04 tín chỉ - 100% thực hành) và học phần quản lý, rèn luyện sinh viên. Việc xây dựng CDR chương trình và CDR học phần được xác định như sau:

* Chuẩn đầu ra chương trình:

Tác giả xác định CDR gồm 08 PLO (Bảng 2), trong đó từ PLO1 đến PLO7 CDR theo chương trình GDQP&AN (Thông tư số 05/2020/BGDĐT). Đây là những nội dung trọng tâm, cốt lõi của môn học, khi sinh viên kết thúc môn học, các PLO đều đạt tối thiểu trở lên thì sẽ hoàn thành môn học. Các PLO xác định CDR ở các mức độ khác nhau do mục tiêu và độ khó của từng bài học (xem Bảng 2).

TT	Mã chuẩn đầu ra	Chuẩn đầu ra chương trình	Mức độ
1	PLO1	Giải thích được chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	2
2	PLO2	Trình bày được nội dung cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới	1
3	PLO3	Thực hiện được điều lệnh đội ngũ từng người có súng, đội ngũ đơn vị	3

4	PLO4	Xác định được đặc điểm các quân binh chủng trong Quân đội nhân dân Việt Nam	2
5	PLO5	Sử dụng được bản đồ quân sự mức độ cơ bản	3
6	PLO6	Sử dụng được súng tiểu liên AK, lựu đạn	3
7	PLO7	Trình bày được nguyên tắc, cách đánh của loại hình chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, chiến đấu phòng ngự và nhiệm vụ canh gác	1
8	PLO8	Thực hiện được các chế độ sinh hoạt, học tập trong ngày, trong tuần và các chế độ nền nếp chính quy bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại	3

Bảng 2. Chuẩn đầu ra của chương trình GDQP&AN (PLO)

*** Chuẩn đầu ra học phần (CLO):**

Căn cứ Quyết định số 3357/QĐ-MĐC về Quy định đánh giá CĐR và hệ thống đề cương chi tiết các học phần GDQP&AN, việc đánh giá mức độ đạt CĐR của sinh viên cần được thiết kế dựa trên đặc thù nội dung (lý thuyết, thực hành) và bám sát Thang đo nhận thức Bloom. Dưới đây là phương pháp đánh giá chi tiết cho từng học phần:

- Học phần 1 (7300105): Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam:

Đặc điểm học phần: Trọng tâm là kiến thức lý luận, đường lối, quan điểm của Đảng (03 tín chỉ lý thuyết/thảo luận). Mức độ yêu cầu CĐR chủ yếu ở bậc nhận thức: nhớ, hiểu và vận dụng.

Phương pháp đánh giá: Đánh giá thông qua bài thi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc tiểu luận/thảo luận nhóm.

Công cụ đo lường: Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm/tự luận ngắn: Mỗi câu hỏi phải được “gắn thẻ” (mapping) tương ứng với 01 CĐR học phần (CLO) cụ thể. Cụ thể:

CLO1 - Trình bày được quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân: đánh giá bằng câu hỏi trắc nghiệm mức độ nhớ/hiểu.

CLO2 - Phân tích được âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch: đánh giá bằng câu hỏi tự luận ngắn hoặc câu hỏi tình huống thực tế (vận dụng).

Tiêu chí đạt: sinh viên trả lời đúng tỷ lệ phần trăm câu hỏi thuộc CLO đó theo ngưỡng quy định của Nhà trường (ví dụ: đạt từ 50% hoặc 5.0/10 điểm trở lên cho cụm câu hỏi đó).

- Học phần 2 (7300104): Công tác quốc phòng và an ninh:

Đặc điểm học phần: Giao thoa giữa kiến thức quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, phòng chống vi phạm pháp luật và an ninh mạng (02 tín chỉ lý thuyết). Mức độ yêu cầu CĐR cao hơn về mức độ hiểu và vận dụng vào thực tiễn sinh viên.

Phương pháp đánh giá: Kết hợp kiểm tra trắc nghiệm, bài tập cá nhân và báo cáo thảo luận nhóm (seminar).

Công cụ đo lường:

Phiếu chấm điểm thảo luận (Rubric thảo luận): Sử dụng cho các giờ thảo luận nhóm (chiếm 08 tiết trong đề cương). Đánh giá các CLO liên quan đến kỹ năng làm việc nhóm và khả năng lập luận.

Đề thi lý thuyết cuối kỳ: Tương tự Học phần 1, ngân hàng đề thi phải phủ kín các CLO. Nếu dùng hệ thống thi trên máy, hệ thống sẽ tự động xuất báo cáo phổ điểm theo từng CLO. Cụ thể:

CLO1 - Trình bày các nội dung cơ bản về phòng chống vi phạm trong các lĩnh vực: bảo vệ môi trường; trật tự an toàn giao thông; bảo vệ danh dự nhân phẩm con người; đánh giá bằng câu hỏi tự luận ngắn hoặc câu hỏi tình huống thực tế.

CLO2 - Nhận diện được các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; các thách thức an ninh phi truyền thống; đưa ra một Case-study (tình huống giả định) và yêu cầu sinh viên chọn phương án xử lý đúng.

- Học phần 3 (7300204): Quân sự chung:

Đặc điểm học phần: Là học phần tích hợp (02 tín chỉ lý thuyết + thực hành) gồm 14 tiết lý thuyết và 16 tiết thực hành (điều lệnh đội ngũ, sử dụng bản đồ, vũ khí công nghệ cao). Yêu cầu đánh giá song song cả nhận thức lý thuyết và kỹ năng thao tác cơ bản.

Phương pháp đánh giá: kết hợp 02 hình thức (thi lý thuyết và thi thực hành).

Công cụ đo lường: Lý thuyết (đo lường các CLO1 về khái niệm vũ khí công nghệ cao, cấu tạo bản đồ): câu hỏi trắc nghiệm/tự luận. Thực hành (đo lường các CLO2 về động tác điều lệnh, đọc bản đồ): sử dụng Rubric thực hành (Mẫu BM02A theo Quyết định số 3357/QĐ-MĐC).

Ví dụ: cấu trúc Rubric cho động tác điều lệnh đội ngũ:

1. Tiêu chí 1 - Khẩu lệnh (20%): To, rõ, dứt khoát.
2. Tiêu chí 2 - Động tác cá nhân (50%): Đúng yêu lĩnh, tư thế chuẩn, đều, đẹp.
3. Tiêu chí 3 - Tác phong, kỷ luật (30%): Trang phục đúng quy định, trật tự, nghiêm túc.

- Học phần 4 (7300205): Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật:

Đặc điểm học phần: Khối lượng lớn nhất (4 tín chỉ), 100% là giờ thực hành thao trường (bắn súng, ném lựu đạn, chiến thuật từng người). Đây là học phần đánh giá hoàn toàn vào kỹ năng vận động (Psychomotor Domain).

Phương pháp đánh giá: Kiểm tra thực hành trực tiếp tại thao trường.

Công cụ đo lường: Sử dụng 100% Rubric phân tích chi tiết theo mẫu (BM02A) do giảng viên trực tiếp quan sát và chấm điểm.

Quy trình đánh giá bằng Rubric: Mỗi sinh viên/tiểu đội thực hiện bài thi, giảng viên đối chiếu với bảng Rubric để tích điểm.

Ví dụ: đánh giá CDR "Thực hành được kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK":

Tư thế, động tác chuẩn bị (2.0 điểm).

Yếu lĩnh ngắm bắn, tì vai, áp má, nín thở, bóp cò (4.0 điểm).

Kết quả chụm/trúng bia (3.0 điểm).

Chấp hành quy tắc an toàn thao trường (1.0 điểm - Đây là tiêu chí bắt buộc, vi phạm sẽ đánh trượt CLO này).

2.2.3. Tích hợp công tác quản lý, rèn luyện sinh viên vào đánh giá chuẩn đầu ra

Tác giả đề xuất đưa nội dung “Quản lý và rèn luyện sinh viên” trở thành một thành tố cấu thành năng lực đầu ra (tương đương học phần 5) đối với chương trình GDQP&AN. Môi trường quân sự đòi hỏi tính kỷ luật cao, do đó lượng hóa việc chấp hành quy định chế độ sinh hoạt trong ngày, trong tuần, chế độ nội vụ vệ sinh, tác phong sinh hoạt, học tập, xưng hô chào hỏi của sinh viên là cần thiết (PLO8). Không có điểm thi cuối kỳ mà đánh giá theo quá trình. Ma trận liên kết được xây dựng cụ thể như sau:

CLO1 (Chấp hành đúng thời gian quy định): Gồm CLO1.1 (thời gian tập trung học tập, sinh hoạt) và CLO1.2 (thời gian ngủ nghỉ).

CLO2 (Thực hiện chế độ nội vụ vệ sinh): Gồm CLO2.1 (gấp xếp chăn màn) và CLO2.2 (sắp đặt trong phòng ở).

CLO3: Chấp hành các quy định về mang mặc trang phục, đi lại.

Sự phân định rõ ràng này giúp định lượng hóa những yếu tố vốn được xem là “định tính” trong rèn luyện đạo đức, tác phong của sinh viên.

2.3. Tổ chức đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trường Đại học Mở - Địa chất

2.3.1. Phương pháp và công cụ đo lường

Đối với kiến thức lý thuyết (Học phần 1, Học phần 2), tác giả sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, tự luận, bài tập nhóm. Các câu hỏi thi được xây dựng theo thang Bloom, có đối sánh tỷ lệ % tương ứng với từng CLO cụ thể. Dùng phần mềm chuyên dụng để thống kê phổ điểm và tỷ lệ sinh viên đạt từng CLO.

Đối với kỹ năng thực hành (Học phần 3, Học phần 4), sử dụng hệ thống Rubric đánh giá (theo mẫu BM02A - Quyết định số 3357/QĐ-MĐC). Ví dụ: ở Học phần 4, CDR yêu cầu sinh viên “Thực hành được các tư thế, động tác cơ bản nằm bắn - đứng dậy, giương súng, ngắm bắn và bóp cò đối với súng tiểu liên AK”, Rubric sẽ chia nhỏ các tiêu chí: tư thế chuẩn bị, động tác nằm xuống - đứng dậy, yếu lĩnh bắn súng, thời gian hoàn thành.

Đối với phần quản lý rèn luyện sinh viên, đánh giá qua điểm rèn luyện hàng ngày, hàng tuần, sử dụng danh kiểm (checklist) kết hợp đánh giá của trung đội trưởng và đại đội trưởng (cán bộ quản lý).

2.3.2. Quy trình xử lý kết quả và cải tiến

Sau mỗi đợt học tập trung của sinh viên, dữ liệu điểm số và mức độ đạt CDR được tổng hợp. Mỗi CLO được xác định "mức đạt yêu cầu" và "tỷ lệ đạt". Nếu một CLO có tỷ lệ sinh viên đạt dưới mức kỳ vọng (ví dụ < 70%), khoa/bộ môn sẽ tiến hành phân tích nguyên nhân (do phương pháp giảng dạy, do thời lượng thực hành chưa đủ hay do đề thi chưa phù hợp) và đưa ra biện pháp khắc phục cho đợt học, học kỳ tiếp theo.

2.4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đánh giá chuẩn đầu ra chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh

Thứ nhất, đổi mới phương pháp giảng dạy hướng đích: Giảng viên phải chuyển từ việc "dạy những gì mình có" sang "dạy những gì sinh viên cần để đạt CDR". Tăng cường các phương pháp dạy học tích cực, làm việc nhóm, xử lý tình huống chiến thuật hoặc quân sự mô phỏng.

Thứ hai, số hóa công tác đo lường: Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý học tập (LMS) để tự động hóa việc tính toán mức độ đạt PI (Performance Indicators) và PLO giảm tải công việc thủ công cho giảng viên khoa/bộ môn.

Thứ ba, chuẩn hóa hệ thống Rubric: Đối với học phần thực hành (Học phần 3, Học phần 4) và rèn luyện có số lượng sinh viên lớn, cần xây dựng các Rubric thật sự tinh gọn, dễ quan sát, đảm bảo tính khách quan giữa các cán bộ chấm thi.

Thứ tư, duy trì tính động của CDR: CDR không phải là bất biến. Cần định kỳ lấy ý kiến phản hồi từ người học, từ xã hội, từ lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị trong Trường để cập nhật, điều chỉnh CDR cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn an ninh - quốc phòng trong tình hình mới.

3. KẾT LUẬN

Đánh giá học phần và chương trình theo CDR là một khâu then chốt trong hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học. Đối với đặc thù của môn học GDQP&AN, việc xây dựng CDR không chỉ đơn thuần là đo lường kiến thức quân sự, mà còn là thước đo về ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm công dân của sinh viên. Mô hình xây dựng CDR kết hợp 04 học phần chuyên môn và nội dung rèn luyện tại Cơ sở GDQP&AN, Trường Đại học Mở - Địa chất bước đầu đã cho thấy sự logic, tính khả thi và phù hợp với các quy chế hiện hành. Sự quyết liệt trong quản lý, kết hợp với các phương pháp đo lường khoa học sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ban hành Chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025), *Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*, Hà Nội.
3. Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (2015), *Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết Giáo dục quốc phòng và an ninh*, Hà Nội.
4. Trường Đại học Mở - Địa chất (2025), *Quyết định số 3357/QĐ-MĐC ngày 31/12/2025 Quy định đánh giá Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Mở - Địa chất*, Hà Nội.
5. Trường Đại học Mở - Địa chất (2026), *Công văn số 50/MĐC-ĐTĐH ngày 30/01/2026 về việc điều chỉnh một số ký hiệu, nội dung quy trình xây dựng chương trình đào tạo*, Hà Nội.
6. Bloom, B. S. (1956), *Taxonomy of Educational Objectives, Handbook I: The Cognitive Domain*, New York: David McKay Co Inc.

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số 8 Tăng Bạt Hổ, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

ĐT: 024.39424620 - 39423346 * Fax: 024.38224784

Website: www.nxbgtvt.vn

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN, NỘI DUNG:

Giám đốc - Tổng Biên tập: Nguyễn Minh Nhật

BIÊN TẬP: **Dương Hồng Hạnh**

THIẾT KẾ: **Phương Linh**

Đối tác liên kết: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Địa chỉ: Số 18 phố Viên, phường Đông Ngạc, TP. Hà Nội

In 500 cuốn khổ 21 x 29cm, tại Công ty cổ phần in và thương mại Ngọc Hưng

Địa chỉ: 296 đường Phúc Diễn, TDP số 1, phường Xuân Phương, TP. Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 2701-2026/CXBIPH/1-55/GTVT.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-76-3396-8.

Quyết định xuất bản số: 78 LK/QĐ-XBGT ngày 09/7/2026.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2026.

HỘI NGHỊ KHOA HỌC
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (DSSD 2026)



ISBN: 978-604-76-3396-8



SÁCH KHÔNG BẮN